

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 267/2022/HNGĐ-ST

Ngày 21/9/2022

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hồng Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quý Hòa;

2. Bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Mơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 183/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 246/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Ngọc B, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Thôn L, xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- *Bị đơn:* Ông Võ Trung T, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: Thôn L, xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

Nguyên đơn, bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09/6/2022 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Ngọc B trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Võ Trung T kết hôn vào ngày 18/12/2000, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ân Hảo (nay là Ân Hảo Đông), huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. Trước khi kết hôn có thời gian tìm hiểu nhau, sau đó đi đến hôn nhân. Sau khi cưới, vợ chồng sinh sống ở nhà chồng tại thôn L, xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân. Năm 2003, vợ chồng vào thành phố Hồ Chí Minh lập nghiệp, đến năm 2013 về lại xã Ân Hảo Đông sinh sống và làm ăn cho đến nay. Từ khi kết hôn, vợ chồng không hợp nhau nên hay xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhưng vì các con nên vẫn duy trì hôn nhân. Hiện nay, vợ chồng vẫn còn sống chung nhưng không còn tình cảm, không quan tâm đến nhau. Chồng làm nghề thợ hồ, còn bà làm nghề mua bán, thu nhập từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng. Nay, bà xác định tình cảm vợ chồng mâu thuẫn rất trầm trọng, cho dù kéo dài cuộc sống vợ chồng cũng không hạnh phúc nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Võ Trung T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Võ Minh N, sinh ngày 11/9/2001 và Võ Thị Thúy Nh, sinh ngày 18/7/2007. Cháu Võ Minh N nay đã trưởng thành và tự lập được nên bà không có yêu cầu gì. Bà B yêu cầu được nuôi cháu Võ Thị Thúy Nh; không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 05/9/2022, bà Huỳnh Thị Ngọc B có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

Tại bản tự khai ngày 09/8/2022 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, bị đơn ông Võ Trung T trình bày:

Ông và bà Huỳnh Thị Ngọc B kết hôn vào ngày 18/12/2000, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ân Hảo (nay là Ân Hảo Đông), huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. Trước khi kết hôn có thời gian tìm hiểu nhau gần 01 năm, sau đó tự nguyện đi đến hôn nhân, có tổ chức lễ ăn hỏi theo tập quán ở địa phương. Sau khi cưới, vợ chồng sống tại nhà bố mẹ đẻ của ông một thời gian, sau đó vào thành phố Hồ Chí Minh để chăn nuôi, đến năm 2007 trở về quê, được cha mẹ ông hỗ trợ và vợ chồng bỏ thêm vốn để mua đất cất nhà ra ở riêng. Năm 2009, vợ chồng tiếp tục vào thành phố Hồ Chí Minh để chăn nuôi heo cho đến năm 2015 thì về quê sinh sống đến nay. Vợ chồng sống hạnh phúc, có với nhau 02 con chung tên Võ Minh N, sinh ngày 11/9/2001 và Võ Thị Thúy Nh, sinh ngày 18/7/2007. Cuối năm 2021, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do bà B cho rằng ông là chồng mà không quan tâm chăm sóc đến vợ nên thường xuyên kiểm chuyện gây sự với ông. Hiện nay vợ chồng còn sống chung, nhưng tình cảm vợ chồng không còn,

không còn quan tâm đến nhau nữa. Tuy vợ chồng có mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn, nhưng các con hiện nay chưa trưởng thành, cần có sự chăm sóc của cha, mẹ nên việc bà Bích yêu cầu ly hôn thì ông không đồng ý.

Về con chung: Cháu Võ Minh N, sinh ngày 11/9/2001 đã trưởng thành và tự lập được nên ông không có yêu cầu gì. Riêng cháu Võ Thị Thúy Nh, sinh ngày 18/7/2007, khi ly hôn muốn ở với ai cũng được và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 05/9/2022, ông Võ Trung T có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn thụ lý hồ sơ, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về hôn nhân: Xét thấy, tình cảm vợ chồng bà Huỳnh Thị Ngọc B và ông Võ Trung T không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho bà Huỳnh Thị Ngọc B được ly hôn ông Võ Trung T.

Về con chung: Đề nghị giao con chung tên Võ Thị Thúy Nh, sinh ngày 18/7/2007 cho bà Huỳnh Thị Ngọc B tiếp tục nuôi dưỡng; ông Võ Trung T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được xem xét tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Ngọc B có đơn yêu cầu ly hôn ông Võ Trung T. Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Võ Trung T có hộ khẩu thường trú tại xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân.

[2] Xét đơn yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt của bà Huỳnh Thị Ngọc B và ông Võ Trung T. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà B, ông T.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Ngọc B và ông Võ Trung T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ân Hảo (nay là Ân Hảo Đông), huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định vào ngày 18/12/2000 nên hôn nhân của vợ chồng ông bà là hợp pháp. Theo bà B trình bày: Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống ở nhà bố mẹ chồng tại thôn L, xã Ân Hảo Đông. Năm 2003, vợ chồng vào thành phố Hồ Chí Minh để lập nghiệp đến năm 2013 thì về lại Ân Hảo Đông sinh sống, làm ăn đến nay. Từ khi kết hôn, vợ chồng không hợp nhau nên hay xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhưng vì các con nên vẫn duy trì hôn nhân. Hiện nay, vợ chồng vẫn còn sống chung nhưng không còn tình cảm, không còn quan tâm đến nhau.

Đối với bị đơn ông Võ Trung T: Về quá trình kết hôn, chung sống, nuôi con chung thống nhất như bà B trình bày. Còn nguyên nhân chủ yếu dẫn tới mâu thuẫn là do bà B cho rằng ông là chồng mà không quan tâm chăm sóc đến vợ nên thường xuyên kiểm chuyện gây sự với ông.

Xét thấy, tình cảm vợ chồng bà Huỳnh Thị Ngọc B và ông Võ Trung T mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại các Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Bà Huỳnh Thị Ngọc B và ông Võ Trung T có 02 con chung tên Võ Minh N, sinh ngày 11/9/2001 và Võ Thị Thúy Nh, sinh ngày 18/7/2007. Cháu N hiện nay đã trưởng thành và tự lập được, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trong quá trình làm việc với Tòa án, bà B yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con Võ Thị Thúy Nh, sinh ngày 18/7/2007, còn ông T tôn trọng ý kiến của con, con muốn ở với ai cũng được; tại biên bản lấy lời khai của cháu Nh ngày 13/6/2022 cũng có nguyện vọng ở với bà B nên cần tiếp tục giao cho bà B nuôi dưỡng là phù hợp.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Huỳnh Thị Ngọc B không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Huỳnh Thị Ngọc B không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bà Huỳnh Thị Ngọc B phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 266; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51; 56; 81; 82; 83; 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

Bà Huỳnh Thị Ngọc B được ly hôn ông Võ Trung T.

2. Về con chung: Giao con chung tên Võ Thị Thúy Nh, sinh ngày 18/7/2007 cho bà Huỳnh Thị Ngọc B tiếp tục nuôi dưỡng. Ông Võ Trung T được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, các bên: Người thân thích của con; Cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: không xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm, bà Huỳnh Thị Ngọc B phải nộp 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0010630, ngày 13/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án theo quy định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Các bên đương sự;
- UBND xã Ân Hảo Đông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Hồng Nam